

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI

**HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG CẠNH TRANH**

*Tên gói thầu:* KHẢO SÁT VÀ TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM QUY HOẠCH NĂM 2014 TẠI MỘT SÔ TỈNH, THÀNH PHỐ MIỀN TRUNG, MIỀN NAM VIỆT NAM

*Tên chủ đầu tư:* Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2014

Viện trưởng *Lê Vinh*



*Lê Vinh*

## MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt.....	
Phần thứ nhất: Chỉ dẫn đối với nhà thầu.....	4
Chương I: Yêu cầu về chào hàng cạnh tranh.....	4
Chương II: Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ đề xuất .....	9
Mục 1. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.....	9
Mục 2. TCDG về mặt kỹ thuật.....	11
Chương III: Biểu mẫu.....	13
Mẫu số 1. Đơn dự thầu.....	13
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền.....	14
Mẫu số 3. Thoả thuận liên danh.....	15
Mẫu số 4. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ.....	17
Mẫu số 5. Biểu chi tiết giá đề xuất.....	18
Mẫu số 6. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện .....	19
Mẫu số 7. Kê khai năng lực tài chính của nhà thầu .....	20
Mẫu số 8. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng .....	21
Chương IV: Giới thiệu gói thầu.....	23
Chương V: Phạm vi cung cấp.....	24
Chương VI: Yêu cầu về tiến độ thực hiện.....	25
Chương VII: Yêu cầu về mặt kỹ thuật.....	25
Phần thứ hai: Mẫu hợp đồng.....	28

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSDX	Hồ sơ đề xuất
TCDG	Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu
ĐKHD	Điều kiện của hợp đồng
Luật sửa đổi	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đấu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009
Nghị định 85/CP	Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng
VND	Đồng Việt Nam

**Phản thứ nhất**  
**CHỈ DẪN ĐÓI VỚI NHÀ THẦU**

**Chương I**  
**YÊU CẦU CHÀO HÀNG CẠNH TRANH**

**Mục 1. Nội dung gói thầu**

1. Bên mời thầu: Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu: Khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại miền trung (TP Đà Nẵng, TP Hội An), miền nam (đảo Phú Quốc).

**Mục 2. Phạm vi cung cấp**

Phạm vi cung cấp bao gồm:

- Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 01 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 30 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Đà Nẵng – Hội An trong 04 ngày (từ 19 đến 22/6/2014).

- Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 02 hoặc 03 đoàn của Bên mời chào hàng gồm tổng số 80 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Phú Quốc trong 04 ngày (từ 29/5/2014 đến cuối tháng 6/2014).

**Mục 3. Thời hạn thực hiện**

2. Thời gian thực hiện hợp đồng là: 90 ngày, được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

3. Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Quỹ phúc lợi của Viện QHXD Hà Nội.

**Mục 4. Nội dung HSĐX**

HSĐX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời thầu và nhà thầu liên quan đến việc chào hàng cạnh tranh phải được viết bằng tiếng Việt.

HSĐX do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Chương này;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo quy định tại Mục 6 Chương này;
3. Đề xuất về mặt kỹ thuật theo quy định tại các chương từ Chương IV đến Chương VIII;
4. Đề xuất về tài chính, thương mại bao gồm: giá dự thầu theo quy định tại Mục 7 Chương này.

**Mục 5. Đơn chào hàng**

Đơn chào hàng do nhà thầu chuẩn bị và được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Chương III, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện

theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Chương III).

Trường hợp ủy quyền, để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền, nhà thầu cần gửi kèm theo các tài liệu, giấy tờ để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền, cụ thể như sau:

- *Điều lệ công ty*
- *Quyết định thành lập chi nhánh (đã được chứng thực).*
- *Giấy ủy quyền*

Đối với nhà thầu liên danh, đơn chào hàng phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký, trừ trường hợp trong văn bản thỏa thuận liên danh có quy định các thành viên trong liên danh thỏa thuận cho thành viên đứng đầu liên danh ký đơn chào hàng. Trường hợp từng thành viên liên danh có ủy quyền thi thực hiện như đối với nhà thầu độc lập.

#### **Mục 6. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu**

##### **1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật hoặc có quyết định thành lập đối với các tổ chức không có đăng ký kinh doanh trong trường hợp là nhà thầu trong nước; có đăng ký hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà thầu mang quốc tịch cấp trong trường hợp là nhà thầu nước ngoài;

- Hạch toán kinh tế độc lập;

- Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả; đang trong quá trình giải thể.

##### **2. Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:**

- Quy định tại tại Mục 1 Chương II

#### **Mục 7. Giá dự thầu**

1. Giá chào hàng là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSYC. Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp nhà thầu có thư giám giá thì có thể nộp cùng với HSĐX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX. Trường hợp thư giám giá nộp cùng với HSĐX thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời thầu trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX hoặc phải có bảng kê thành phần HSĐX trong đó có thư giám giá. Trong thư giám giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giám giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giám giá thì được hiểu là giám đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa

nêu trong biểu giá chào.

3. Nhà thầu phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Phạm vi cung cấp theo Mẫu số 5 Chương III. Đơn giá dự thầu phải bao gồm các yếu tố:

- chi phí trực tiếp
- các khoản thuế

Trường hợp nhà thầu phát hiện phạm vi cung cấp chưa phù hợp so với thực tế, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời thầu và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá dự thầu.

#### **Mục 8. Thời gian có hiệu lực của HSDX**

Thời gian có hiệu lực của HSDX phải đảm bảo theo yêu cầu là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.

#### **Mục 9. Quy cách của HSDX và chữ ký trong HSDX**

1. Nhà thầu phải chuẩn bị một bản gốc HSDX.

2. HSDX phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, thư giám giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký theo hướng dẫn tại Chương III.

3. Những chữ viết chen giữa, tẩy xoá hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn dự thầu) ở bên cạnh và được đóng dấu.

4. Nhà thầu nộp HSDX đến bên mời thầu bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax nhưng phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là 09 giờ 00, ngày 21 tháng 3 năm 2014. HSDX của nhà thầu gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

5. HSDX phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài. Trên túi đựng HSDX nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu.

#### **Mục 10. Làm rõ HSDX**

1. Trong quá trình đánh giá HSDX, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa bên mời thầu và nhà thầu có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (bên mời thầu mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời thầu gửi văn bản yêu cầu làm rõ và nhà thầu

phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của nhà thầu. Nội dung làm rõ HSĐX thể hiện bằng văn bản được bên mời thầu bảo quản như một phần của HSĐX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà bên mời thầu không nhận được văn bản làm rõ hoặc nhà thầu có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của bên mời thầu thì bên mời thầu xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

### **Mục 11. Đánh giá HSĐX**

Sau khi nhận được HSĐX của nhà thầu, bên mời thầu sẽ tiến hành đánh giá HSĐX theo các bước sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSĐX, gồm:
  - a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu theo quy định tại khoản 1 Mục 6 Chương này;
  - b) Tính hợp lệ của đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Chương này;
  - c) Tính hợp lệ của thỏa thuận liên danh (nếu có);
  - d) Có bản gốc HSĐX theo quy định tại khoản 1 Mục 9 Chương này;
  - đ) Các phụ lục, tài liệu kèm theo HSĐX: \_\_\_\_\_ /*Nêu các yêu cầu khác (nếu có) căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu về tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSDT*/.
2. HSĐX của nhà thầu sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Mục này hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Đầu thầu và khoản 3, khoản 21 Điều 2 của Luật sửa đổi.
3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo TCDG về năng lực và kinh nghiệm quy định tại Mục 1 Chương II.

4. Đánh giá về mặt kỹ thuật HSDX đã vượt qua bước đánh giá về năng lực, kinh nghiệm trên cơ sở các yêu cầu của HSYC và TCDG quy định tại Mục 2 Chương II.

5. Đánh giá về tài chính, thương mại bao gồm cả việc sửa lỗi (nếu có) theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 85/CP và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định 85/CP để làm cơ sở đàm phán theo quy định tại Mục 12 Chương này.

#### **Mục 12. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị trúng thầu**

Nhà thầu được đề nghị trúng chi định thầu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong HSYC;
- Có đề xuất về kỹ thuật được đánh giá là đáp ứng yêu cầu của HSYC căn cứ theo TCDG;
- Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá gói thầu.

#### **Mục 13. Thông báo kết quả chào hàng**

Bên mời thầu thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các nhà thầu tham gia nộp HSDX sau khi có quyết định phê duyệt kết quả chào hàng. Đối với nhà thầu trúng thầu phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

#### **Mục 14. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng**

Nội dung thương thảo, hoàn thiện hợp đồng bao gồm các vấn đề còn tồn tại, chưa hoàn chỉnh được nêu trong kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng quy định tại Mục 14 Chương này. Sau khi đạt được kết quả thương thảo, hoàn thiện, chủ đầu tư và nhà thầu sẽ tiến hành ký kết hợp đồng.

#### **Mục 15. Kiến nghị trong đấu thầu**

1. Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả chào hàng và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật Đầu thầu, Chương X Nghị định 85/CP.

2. Trường hợp nhà thầu có kiến nghị về kết quả chào hàng gửi người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn về giải quyết kiến nghị, nhà thầu sẽ phải nộp một khoản chi phí là 2.000.000 đồng cho bộ phận thường trực giúp việc của Hội đồng tư vấn về giải quyết kiến nghị. Trường hợp nhà thầu có kiến nghị được kết luận là đúng thì chi phí do nhà thầu nộp sẽ được hoàn trả bởi cá nhân, tổ chức có trách nhiệm liên đới.

a) Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của bên mời thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhận đơn, số fax, điện thoại liên hệ].

b) Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của chủ đầu tư: \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhận đơn, số fax, điện thoại liên hệ].

c) Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của người có thẩm quyền: \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhận đơn, số fax, điện thoại liên hệ].

d) Địa chỉ bộ phận thường trực giúp việc của Hội đồng tư vấn: \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhận đơn, số fax, điện thoại liên hệ].

#### Mục 16. Xử lý vi phạm

Trường hợp nhà thầu có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đầu thầu, Luật sửa đổi, Nghị định 85/CP và các quy định pháp luật khác liên quan.

## Chương II TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐẦU THẦU

### Mục 1. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

Các TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” cả 3 nội dung nêu tại các khoản 1, 2 và 3 trong bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Các khoản 1, 2 và 3 chỉ được đánh giá “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

T T	Nội dung yêu cầu <sup>(1)</sup>	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng (đạt)
<b>1</b>	<b>Kinh nghiệm<sup>(2)</sup></b>	
	<i>1.1. Kinh nghiệm chung:</i> <i>Số năm hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính.</i>	<i>03 năm</i>
	<i>1.2. Kinh nghiệm thực hiện gói thầu tương tự:</i> <i>Số lượng các hợp đồng quy mô tương tự đã thực hiện trong thời gian 02 năm gần đây.</i> <i>Đối với nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải có 03 hợp đồng tương tự với phần công việc đảm nhận trong liên danh, trong đó có tối thiểu 01 hợp đồng có giá trị &gt; 500 triệu đồng.</i>	<i>05 hợp đồng</i>
<b>2</b>	<b>Năng lực tài chính</b>	
	<b>2.1. Doanh thu</b>	
	<i>Doanh thu trung bình hàng năm trong 02 năm gần đây.</i>	<i>05 tỷ đồng</i>
	<i>Trong trường hợp liên danh, doanh thu trung bình hàng năm của cả liên danh được tính bằng tổng doanh thu trung bình hàng năm của các thành viên trong liên danh.</i>	
	<b>2.2. Tình hình tài chính lành mạnh</b>	
	<i>Nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu về tình hình tài chính lành mạnh.</i> <i>Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu về tình hình tài chính lành mạnh.</i>	
	<i>(a) số năm nhà thầu hoạt động không bị lỗ trong thời gian yêu cầu báo cáo về tình hình tài chính trong 02 năm (2011, 2012) đã được kiểm toán hoặc cơ quan thuế xác nhận.</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế &gt;0</i>

	<p>(b) Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản xác nhận nộp ngân sách nhà nước về thuế trong 02 năm (2011, 2012)</li> <li>- Tờ khai tự quyết toán thuế hàng năm theo quy định của Pháp luật về thuế có xác nhận của cơ quan thuế là Nhà thầu đã nộp tờ khai trong 02 năm (2011, 2012).</li> </ul>	Có Có
3	<p><i>Các yêu cầu khác</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép kinh doanh lữ hành</li> </ul>	Có

## Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật

Áp dụng TCDG theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 01 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 30 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Đà Nẵng – Hội An trong 04 ngày (từ 19 đến 22/6/2014), gồm các nội dung sau:		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Đà Nẵng - Hà Nội và lệ phí sân bay.</li> </ul>	vé hạng thường	Kém hơn
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Đà Nẵng, Hội An</li> </ul>	Ô tô (xe mới, có điều hòa, nước uống)	Kém hơn
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn ăn (sáng, trưa, tối). Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa.</li> </ul>	Sáng, trưa, tối cho 30 người/4 ngày, 3 đêm	Kém hơn
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng nghỉ</li> </ul>	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao (tại Đà Nẵng), 4 sao (tại Hội An) 2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín	Kém hơn
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí bảo hiểm, phí tham quan thăng cảnh, phí cáp treo Bà Nà</li> </ul>	30 người	Không có
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn viên tại Đà Nẵng – Hội An và đón, tiễn tại sân bay</li> </ul>	30 người	Không có

	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 02 hoặc 03 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 80 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Phú Quốc trong 04 ngày (từ 29/5 đến cuối tháng 6/2014), gồm các nội dung sau:		
-	Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Phú Quốc - Hà Nội (Vietnam airline) và lệ phí sân bay.	vé hạng thường	Kém hơn
-	Đón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Phú Quốc	Ô tô (xe mới, có điều hòa, nước uống)	Kém hơn
-	Tiêu chuẩn ăn (sáng, trưa, tối). Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa.	Sáng, trưa, tối cho 80 người/4 ngày, 3 đêm	Kém hơn
-	Phòng nghỉ	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao trở lên, 2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín	Kém hơn
-	Phi bảo hiểm, phí tham quan thăng cảnh	80 người	Không có
-	Hướng dẫn viên tại Phú Quốc và đón tiễn tại sân bay	80 người	Không có
<b>3</b>	<b>Yêu cầu khác</b>		
-	Lập chương trình, lịch trình đi theo yêu cầu của bên mời thầu.	Chương trình, lịch trình chi tiết theo ngày.	Không có hoặc kém hơn
-	Hỗ trợ cung cấp dịch vụ tương ứng cho người thân của cán bộ trong Viện đi kèm (20 người đi Đà Nẵng – Hội An, 50 người đi Phú Quốc, tự trang trải chi phí).	Cam kết	Không có
	<b>Kết luận</b>	<i>Đạt tất cả nội dung trên</i>  <i>Đạt</i>	<i>Không đạt một trong các nội dung nêu trên</i>  <i>Không đạt</i>

**Chương III**  
**BIỂU MẪU**  
**ĐƠN CHÀO HÀNG**

**Mẫu số 1**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [Ghi tên bên mời thầu]  
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh số \_\_\_ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biếu giá kèm theo.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_ ngày [Ghi số ngày], kể từ \_\_\_ giờ, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu<sup>(1)</sup>**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYC này.

## GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>

Hôm nay, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_, tại \_\_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc sổ hộ chiếu, chiec danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc sổ hộ chiếu, chiec danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án] do \_\_\_\_\_ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]<sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu]. \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_\_.<sup>(3)</sup> Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[Ghi tên, chiec danh, ký tên và đóng dấu  
(nếu có)]

**Người ủy quyền**

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà thầu, chiec danh, ký tên và đóng dấu]

### Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thi bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh.

**THỎA THUẬN LIÊN DANH<sup>(1)</sup>**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ<sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Luật Đầu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội];

- Căn cứ<sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội];

- Căn cứ<sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đầu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng];

- Căn cứ hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ [ngày được ghi trên HSYC];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh \_\_\_\_\_ [Ghi tên từng thành viên liên danh]

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

**Điều 1. Nguyên tắc chung**

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham gia thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án].

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu này là: \_\_\_\_\_ [Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia thực hiện gói thầu này. Trường hợp trùng thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng trừ khi được sự đồng ý

<sup>(1)</sup> Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung thỏa thuận liên danh theo Mẫu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

<sup>(2)</sup> Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

bằng văn bản của các thành viên trong liên danh. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- *Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh*
- *Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nếu trong hợp đồng*
- *Hình thức xử lý khác \_\_\_\_\_ [nêu rõ hình thức xử lý khác]*.

## **Điều 2. Phân công trách nhiệm**

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho \_\_\_\_\_ [Ghi tên một bên] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau<sup>(1)</sup>:

- [- Ký đơn chào hàng;*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh, kể cả văn bản để nghị làm rõ HSYC và văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;*

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;*

*- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng \_\_\_\_\_ [ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].*

2. Các thành viên trong liên danh \_\_\_\_\_ [ghi cụ thể phần công việc, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh và nếu có thể ghi tỷ lệ phần trăm giá trị tương ứng].

## **Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh**

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Nhà thầu liên danh không trúng thầu;

- Hủy chào hàng cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án] theo thông báo của bên mời thầu.

Thỏa thuận liên danh được lập thành \_\_\_\_\_ bản, mỗi bên giữ \_\_\_\_\_ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH**  
[ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

<sup>(1)</sup> Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

Mẫu số 4

**PHẠM VI CÔNG VIỆC SỬ DỤNG NHÀ THẦU PHỤ<sup>(1)</sup>**

Số	Tên nhà thầu phụ (nếu có) <sup>(2)</sup>	Phạm vi công việc	Khối lượng công việc	Giá trị ước tính	Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với nhà thầu chính (nếu có)
1					
2					
3					
...					

Ghi chú:

(1) Trường hợp không sử dụng nhà thầu phụ thì không kê khai vào Mẫu này.

(2) Trường hợp nhà thầu dự kiến được tên nhà thầu phụ thì kê khai vào cột này. Trường hợp chưa dự kiến được thì để trống nhưng nhà thầu phải kê khai phạm vi công việc, khối lượng công việc và giá trị ước tính dành cho nhà thầu phụ.

Mẫu số 5

## BIỂU CHI TIẾT GIÁ DỰ THẢU<sup>(1)</sup>

Đơn vị tính: VND

Số thứ tự	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đề xuất	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
...					

**TỔNG CỘNG**

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN<sup>(1)</sup>**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

Tên nhà thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

Tên và số hợp đồng	[Ghi tên đầy đủ của hợp đồng, số ký hiệu]	
Ngày ký hợp đồng	[Ghi ngày, tháng, năm]	
Ngày hoàn thành	[Ghi ngày, tháng, năm]	
Giá hợp đồng	[Ghi tổng giá hợp đồng bằng số tiền] VND	
Trong trường hợp là thành viên trong liên danh hoặc nhà thầu phụ, ghi giá trị phần hợp đồng mà nhà thầu đảm nhiệm	[Ghi phần trăm giá hợp đồng trong tổng giá hợp đồng]	[Ghi số tiền] VND
Tên dự án:	[Ghi tên đầy đủ của dự án có hợp đồng đang kê khai]	
Tên chủ đầu tư:	[Ghi tên đầy đủ của chủ đầu tư trong hợp đồng đang kê khai]	
Địa chỉ:	[Ghi đầy đủ địa chỉ hiện tại của chủ đầu tư]	
Điện thoại/fax:	[Ghi số điện thoại, số fax kể cả mã quốc gia, mã vùng, địa chỉ e-mail]	
E-mail:		

Nhà thầu phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến các hợp đồng đó (xác nhận của chủ đầu tư về hợp đồng thực hiện theo các nội dung liên quan trong bảng trên...)

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này. Nhà thầu kê khai theo Mẫu này cho từng hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện.

(2) Nhà thầu chỉ kê khai nội dung tương tự với yêu cầu của gói thầu.

KÊ KHAI NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NHÀ THẦU

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

Tên nhà thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]

A. Tóm tắt các số liệu về tài chính trong \_\_\_ năm tài chính gần đây [Ghi số năm theo quy định tại khoản 3 Mục 1 Chương II].

Đơn vị tính: VND

Số thứ tự		Năm ___	Năm ___	Năm ___
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tài sản ngắn hạn			
4	Tổng nợ ngắn hạn			
5	Doanh thu			
6	Lợi nhuận trước thuế			
7	Lợi nhuận sau thuế			
8	Các nội dung khác (nếu có yêu cầu)			

B. Tài liệu gửi đính kèm nhằm đối chứng với các số liệu mà nhà thầu kê khai, nhà thầu nộp Báo cáo tài chính và bản chụp được chứng thực của một trong các tài liệu sau:

- Biên bản kiểm tra quyết toán thuế trong \_\_\_ năm tài chính gần đây [Ghi số năm theo quy định tại khoản 3 Mục 1 Chương II];
- Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai trong \_\_\_ năm tài chính gần đây [Ghi số năm theo quy định tại khoản 3 Mục 1 Chương II];
- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trong \_\_\_ năm tài chính gần đây [Ghi số năm theo quy định tại khoản 3 Mục 1 Chương II];
- Báo cáo kiểm toán.

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú: Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này.

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_  
 Kính gửi: \_\_\_\_\_ [Ghi tên chủ đầu tư]  
 (sau đây gọi là chủ đầu tư)

Theo đề nghị của \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] và đã ký hoặc cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ \_\_\_\_\_ [mô tả dịch vụ] cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong hồ sơ mời thầu (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên của ngân hàng] ở \_\_\_\_\_ [Ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của ngân hàng<sup>(3)</sup>] (sau đây gọi là "ngân hàng"), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu với số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn \_\_\_\_\_ [Ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_\_\_.<sup>(4)</sup>

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**  
 [Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tài chính

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh, thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

"Theo đề nghị của \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_\_ [Ghi số hợp đồng] ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ về việc cung cấp \_\_\_\_\_ [mô tả dịch vụ] (sau đây gọi là hợp đồng)."

(3) Địa chỉ ngân hàng: Ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Hợp đồng chỉ có hiệu lực sau khi nhà thầu nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Tiền mặt, Ký quỹ hoặc Thư bảo lãnh của ngân hàng;

Bảo lãnh phải do một ngân hàng, tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5 % giá hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi hai bên ký biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

## Chương IV

### GIỚI THIỆU DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

*Chương này giới thiệu khái quát thông tin về dự án và gói thầu như địa điểm thực hiện dự án, quy mô của dự án, thời gian thực hiện gói thầu và những thông tin cần thiết khác.*

#### **1. Giới thiệu về dự án**

- Tên dự án: Khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch năm 2014 tại một số tỉnh miền trung và miền nam Việt Nam

- Chủ đầu tư: Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội
- Nguồn vốn: Quỹ phúc lợi của Viện

#### **2. Giới thiệu về gói thầu**

a) *Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ*

b) *Phạm vi công việc của gói thầu*

Phạm vi cung cấp bao gồm: Tổ chức cho 01 đoàn cán bộ (30 người) đi Đà Nẵng – Hội An và 02 hoặc 03 đoàn cán bộ (80 người) đi Phú Quốc nhằm khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch quản lý đô thị.

c) *Thời hạn hoàn thành.*

- Đi Đà Nẵng – Hội An:

+ Từ 19/6/2014 đến 22/6/2014

- Đi Phú Quốc:

- Từ 29/5/2014 đến cuối tháng 6/2014 (kết hợp 02 ngày thứ bảy, chủ nhật)

**Chương V**  
**PHẠM VI CUNG CẤP**

*Chương này liệt kê khối lượng công việc mà nhà thầu phải thực hiện làm căn cứ để nhà thầu tính toán giá dự thầu.*

TT	Hạng mục	Số lượng	Mô tả
1	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 01 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 30 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Đà Nẵng – Hội An trong 04 ngày (từ 19 đến 22/6/2014), gồm các nội dung:		
-	Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Đà Nẵng - Hà Nội và lệ phí sân bay.	30 vé	vé hạng thường
-	Ô tô đón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Đà Nẵng, Hội An	30 người	Xe mới, có điều hòa.
-	Tiêu chuẩn ăn (sáng, trưa, tối).	30 người	Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa
-	Phòng nghỉ (2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín)	30 người	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao (tại Đà Nẵng), 4 sao (tại Hội An)
-	Phi bảo hiểm du lịch, phí tham quan thăng cảnh, phí cáp treo Bà Nà	30 người	Bảo hiểm mức 60 triệu đồng/người. Trọn gói phí tham quan thăng cảnh, cáp treo.
-	Hướng dẫn viên tại Đà Nẵng – Hội An và đón, tiễn tại sân bay	có	Nhiệt tình, kinh nghiệm, có kiến thức du lịch
2	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 02 hoặc 03 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 80 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Phú Quốc trong 04 ngày (từ 29/5 đến cuối tháng 6/2014), gồm các nội dung:		
-	Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Phú Quốc - Hà Nội (Vietnam airline) và lệ phí sân bay.	80 người	vé hạng thường
-	Ô tô đón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Phú Quốc	80 người	Xe mới, có điều hòa.
-	Tiêu chuẩn ăn (sáng, trưa, tối).	80 người	Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa
-	Phòng nghỉ (2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín)	80 người	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao

-	Phí bảo hiểm du lịch, phí tham quan thăng cảnh.	80 người	Bảo hiểm mức 60 triệu đồng/người. Trọn gói phí tham quan thăng cảnh.
-	Hướng dẫn viên tại Phú Quốc và đón tiễn tại sân bay	có	Nhiệt tình, kinh nghiệm, có kiến thức du lịch

Trường hợp nhà thầu phát hiện tiền lượng chưa chính xác so với thực tế, nhà thầu thông báo cho bên mời thầu và lập một bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá dự thầu.

Lưu ý: Điều kiện kèm theo:

Ngoài việc cung cấp dịch vụ cho các đoàn công tác của Viện, nhà thầu còn phải hỗ trợ thực hiện cung cấp dịch vụ tương ứng cho người thân của cán bộ trong Viện đi kèm (tự trang trải chi phí).

## Chương VI YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

*Chương này nêu yêu cầu về thời gian thực hiện hợp đồng theo ngày/tuần/tháng.*

STT	Hạng mục	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 01 đoàn của Bên mời thầu gồm 30 người đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Đà Nẵng – Hội An.	Trong vòng 90 ngày kể từ khi ký hợp đồng	Từ 19 đến 22/6/2014

	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 02 hoặc 03 đoàn của Bên mời thầu gồm 80 người đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Phú Quốc.	Trong vòng 90 ngày kể từ khi ký hợp đồng	Đi kết hợp 2 ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật (thời gian từ 29/5/2014 đến cuối tháng 6/2014)
--	---	--	---

**Chương VII**  
**YÊU CẦU VỀ MẶT KỸ THUẬT**

TT	Nội dung	Yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
1	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 01 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 30 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Đà Nẵng – Hội An trong 04 ngày (từ 19 đến 22/6/2014), gồm các nội dung:		
-	Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Đà Nẵng - Hà Nội và lệ phí sân bay.	vé hạng thường	
-	Đón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Đà Nẵng, Hội An	Ô tô mới, có điều hòa	
-	Tiêu chuẩn ăn	ăn sáng, trưa, tối. Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa.	
-	Phòng nghỉ	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao (tại Đà Nẵng), 4 sao (tại Hội An) (2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín)	
-	Phí bảo hiểm, phí thăng cảnh, phí cáp treo Bà Nà	Bảo hiểm mức 60 triệu đồng/người. Trọn gói phi tham quan thăng cảnh.	
-	Hướng dẫn viên tại Đà Nẵng – Hội An và đón, tiễn tại sân bay.	Nhiệt tình, kinh nghiệm, có kiến thức du lịch	
2	Tổ chức thực hiện các dịch vụ cho 02 hoặc 03 đoàn của Bên mời chào hàng gồm 80 người đi khảo sát và trao đổi kinh nghiệm quy hoạch tại Phú Quốc trong 04 ngày (từ 29/5/2014 đến cuối tháng 6/2014), gồm các nội dung:		
-	Vé máy bay khứ hồi Hà Nội – Phú Quốc - Hà Nội (Vietnam airline) và lệ phí sân bay.	vé hạng thường	
-	Đón, tiễn 2 đầu sân bay và đưa, đón tham quan, làm việc tại Phú Quốc	Ô tô mới, có điều hòa	
-	Tiêu chuẩn ăn.	ăn sáng, trưa, tối. Bữa chính (trưa, tối) không thấp hơn 120.000đ/người/bữa.	
-	Phòng nghỉ	Khách sạn tiêu chuẩn 3 sao (2 người/phòng điều hòa, tivi, nước nóng lạnh, WC khép kín)	

-	Phi bảo hiểm, phi tham quan thăng cảnh	Bảo hiểm mức 60 triệu đồng/người. Trọn gói phi tham quan thăng cảnh.	
-	Hướng dẫn viên tại Phú Quốc và đón tiễn tại sân bay	Nhiệt tình, kinh nghiệm, có kiến thức du lịch	
<b>II</b>	<b>Yêu cầu khác</b>		
-	Lập chương trình, lịch trình đi theo yêu cầu của bên mời thầu.	Chương trình, lịch trình chi tiết theo ngày	
	Hỗ trợ cung cấp dịch vụ tương ứng cho người thân của cán bộ trong Viện đi kèm (20 người đi Đà Nẵng – Hội An, 50 người đi Phú Quốc, tự trang trải chi phí).	Cam kết	

**Phần thứ hai**  
**MẪU HỢP ĐỒNG**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ <sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005];

- Căn cứ <sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Luật Đầu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005];

- Căn cứ <sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009];

- Căn cứ <sup>(2)</sup> \_\_\_\_\_ [Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đầu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng];

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ của \_\_\_ về việc phê duyệt kết quả chào hàng gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] và thông báo kết quả chào hàng số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên chủ đầu tư [Ghi tên chủ đầu tư]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_  
(trường hợp được ủy quyền).

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu [*Ghi tên nhà thầu trùng thầu*]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ (*trường hợp được ủy quyền*) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

#### **Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là các dịch vụ/hàng hóa được nêu tại Phụ lục kèm theo.

#### **Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả chào hàng;
4. Hồ sơ đề xuất và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
5. Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và các tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

#### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

## **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:
  - a) Hình thức thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thanh toán bằng tiền mặt, séc, hoặc chuyển khoản...].
  - b) Thời hạn thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn thanh toán ngay hoặc trong vòng một số ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, căn quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật].
  - c) Số lần thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phần công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng].

**Điều 6. Hình thức hợp đồng:** Theo đơn giá cố định

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.

**Điều 8. Điều kiện hủy phạt**

1. Điều kiện hủy phạt của bên A
2. Điều kiện hủy phạt của bên B

**Điều 9. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng (nếu có)**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi phương thức vận chuyển;
- b) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng;
- c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

**Điều 10. Bảo đảm thực hiện hợp đồng**

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà nếu cụ thể thời hạn yêu cầu, ví dụ: Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng là \_\_\_ ngày trước khi ký hợp đồng]

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Nếu cụ thể hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng. Căn cứ yêu cầu của gói thầu mà quy định

*việc áp dụng một hoặc các hình thức bảo đảm như: đặt cọc, ký quỹ hoặc thư bảo lãnh của ngân hàng, tổ chức tài chính).*

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5 % giá hợp đồng

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [Căn cứ tinh chất, yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn này, ví dụ: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định].

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: \_\_\_\_\_ [Ghi thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng căn cứ tinh chất và yêu cầu của gói thầu].

### **Điều 11. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- Bên B bị phá sản, giải thể;
- Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

### **Điều 12. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể thời gian] kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì

bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: \_\_\_\_\_ [Ghi cơ chế xử lý tranh chấp].

#### **Điều 13. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành \_\_\_\_\_ bộ, chủ đầu tư giữ \_\_\_\_\_ bộ, nhà thầu giữ \_\_\_\_\_ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ  
THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu] [Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ THEO HỢP ĐỒNG**  
(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSĐX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm danh mục dịch vụ được cung cấp].

Danh mục dịch vụ:

1....

2....

3....

...